|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ Y TẾ TỈNH BR-VT | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | | | | |
| **BỆNH VIỆN BÀ RỊA** | | | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | | | | |
| **DANH MỤC** | | | | | | | | |
| **MAY TRANG PHỤC NHÂN VIÊN** | | | | | | | | |
| *(Kèm theo Công văn số: /BVBR-HCQT ngày tháng năm 2024 của Bệnh viện Bà Rịa)* | | | | | | | | |
|  | |  | | --- | |  | | |  |  |  | | | | |  |
|  |  | |  |  | ĐVT : Đồng | | | | |  |
| **Stt** | | | **Tên hàng hóa và thông số kỹ thuật** | | | | **Số lượng** | **Đơn vị tính** | **Ghi chú** | | | |
| 1 | | | **Trang phục Bác sĩ Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford Dệt hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: Màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1. * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton . * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu Vải quần: Kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |  | | | |
| 2 | | | **Trang phục Bác sĩ Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1. * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Vải quần: kaki thun hoặc tương đương: * Chất liệu vải kaki thun màu trắng hoặc tương đương. * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 (4); ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 3 | | | **Trang phục Dược sĩ Đại học Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng. * khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 (4); ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu vải kaki không thun màu trắng hoặc tương đương: * khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 (4); ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 . * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 4 | | | **Trang phục Dược sĩ Đại học Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * khối lượng vải (G/M2): 164,3 . * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 . * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 . * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2%cotton . * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Vải quần: kaki thun hoặc tương đương. * Chất liệu vải kaki thun màu trắng hoặc tương đương: * khối lượng vải (G/M2): 232,9 . * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 . * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 . * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 . * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 5 | | | **Trang phục Dược sĩ Trung học Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương. * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ( 4); ngang: 284. * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%):64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 6 | | | **Trang phục Dược sĩ Trung học Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) (ISO 1833:2019): 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu Vải quần: kaki thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 7 | | | **Trang phục Điều dưỡng Đại học Nam (CN Nam)**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5% polyeste + 12,5% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 8 | | | **Trang phục Điều dưỡng Đại học Nữ (CN Nữ)**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng. * khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki thun màu trắng: * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 9 | | | **Trang phục Điều dưỡng Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 10 | | | **Trang phục Điều dưỡng Nữ, NHS**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng. * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki thun màu trắng: * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 11 | | | **Trang phục Kỹ sư, Kỹ thuật viên Đại học Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng. * khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5 % polyeste + 12,5% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 12 | | | **Trang phục Kỹ sư, Kỹ thuật viên Đại học Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5,Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki thun màu trắng: * khối lượng vải (G/M2): 232,9 * khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3% polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 13 | | | **Trang phục Kỹ thuật viên Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu Vải quần: kaki không thun hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 196,4 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 404 ; ngang: 188 * Độ bền xé rách (N): dọc 59,4 ; ngang 30,1 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0,7; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 87,5% polyeste + 12,5% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100%. | | | |  | bộ |
| 14 | | | **Trang phục Kỹ thuật viên Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng hoặc tương đương: * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2; ngang > 43,8 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki thun màu trắng: * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 15 | | | **Trang phục Y công, hộ lý Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, quần, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Màu sắc: màu xanh hòa bình. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 16 | | | **Trang phục Y công, hộ lý Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, quần, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Màu sắc: màu xanh hòa bình. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 17 | | | **Trang phục Nhân viên dinh dưỡng**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki thun hoặc tương đương. * Màu sắc: màu trắng. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu trắng. * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Khối lượng vải (G/M2): 164,3 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 272 ; ngang: 284 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,2 ; ngang > 43,8 ( * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,3; ngang -1,1 * Định tính và định lượng (%) : 64,8 % polyester + 35,2% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu vải kaki thun màu trắng: * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Khối lượng vải (G/M2): 232,9 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 496; ngang: 364 * Độ bền xé rách (N): dọc 58,5 ; ngang 99,5 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp) : Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Độ dãn và đàn hồi vải: * Độ dãn: dọc (%): 1 ; ngang (%): 1 * Độ phục hồi: dọc (%) 99 ; ngang (%) 99 * Định tính và định lượng (%): 79,3 % polyester + 14,7% rayon + 6% spandex * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 18 | | | **Trang phục Phẫu thuật viên Nam, Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, quần, nón, khẩu trang: Kate Ford hoặc tương đương. * Màu sắc: màu két. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may theo số đo từng cán bộ nhân viên, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ;ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 %polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 19 | | | **Trang phục Hành chính Nam**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo: Kate cao cấp /Ý - màu trắng * Quần: Tejin - Anh - màu đen * Màu sắc: áo màu trắng, quần màu sẫm (áo màu trắng, quần màu đen) * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate cao cấp Ý màu trắng. * Khối lượng vải (G/M2): 127,1 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 452; ngang: 360 * Độ bền xé rách (N): dọc 13.0 ; ngang 11.1 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Định tính và định lượng (%): 50,3 % cotton + 49,7% polyester * Chất liệu vải Tejin Anh - màu đen. * Khối lượng vải (G/M2): 191 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 400 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách: dọc > 47.1 ; ngang > 33.4 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Định tính và định lượng (%): 67 %polyester + 33% cotton * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 20 | | | **Trang phục Hành chính Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo: Kate cao cấp /Ý - màu trắng * Quần: Tejin - Anh - màu đen * Màu sắc: áo màu trắng, quần màu sẫm (áo màu trắng, quần màu đen) * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate cao cấp Ý màu trắng. * Khối lượng vải (G/M2): 127,1 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 452; ngang: 360 * Độ bền xé rách (N): dọc 13.0 ; ngang 11.1 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Định tính và định lượng (%): 50,3 % cotton + 49,7% polyester * Chất liệu vải Tejin Anh - màu đen. * Khối lượng vải (G/M2): 191 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 400 ; ngang: 364 * Độ bền xé rách: dọc > 47.1 ; ngang > 33.4 * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Định tính và định lượng (%): 67 %polyester + 33%cotton * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 21 | | | **Trang phục Kỹ thuật viên bảo trì**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: áo màu xanh biển/ xanh hóa bình, quần màu xanh đen * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen * Khối lượng vải (G/M2): 420,7 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645 * Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 22 | | | **Trang phục Kỹ thuật viên điện**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun Dệt Sài Gòn hoặc tương đương. * Màu sắc: (áo màu xanh biển/ xanh hòa bình/ quần màu xanh đen) * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen * Khối lượng vải (G/M2): 420,7 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645 * Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 23 | | | **Trang phục Lái xe**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: áo màu xanh biển/xanh hòa bình, quần màu xanh đen * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 (±4); ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen * Khối lượng vải (G/M2): 420,7 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645 * Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 ; ngang 31.7 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 24 | | | **Trang phục Bảo vệ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương. * Màu sắc: áo màu vàng, quần màu xanh đen. * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu vàng. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen * Khối lượng vải (G/M2): 420,7 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645 * Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 ; ngang 31.7 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 25 | | | **Trang phục Nhân viên ngoại cảnh Nam, Nữ**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: * Áo, nón: Kate Ford hoặc tương đương. * Quần: Kaki không thun hoặc tương đương * Màu sắc: áo màu xanh biển/xanh hòa bình quần màu xanh đen * Quy cách: theo Thông tư 45/2015/TT-BYT của Bộ Y tế, may đo, in logo theo yêu cầu của Bệnh viện. * Chất liệu vải Kate ford màu xanh hòa bình. * Khối lượng vải (G/M2): 153,2 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 256 ; ngang: 260 * Độ bền xé rách (N): dọc 40,9 ; ngang 39,9 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -1,0 ; ngang -0.6 * Định tính và định lượng (%): 65,1 % polyester + 34.9% cotton * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5. * Chất liệu vải kaki không thun màu xanh đen. * Khối lượng vải (G/M2): 420,7 * Mật độ vải (Sợi/10CM) dọc: 781; ngang: 645 * Độ bền xé rách (N): dọc 32.2 (±4); ngang 31.7 * Sự thay đổi kích thước sau giặt ở 40°C (%): dọc -0.2 ; ngang -0,1 * Định tính và định lượng (%): 86.6 % polyester + 13.4% spandex * Độ bền màu là nóng ở 150 độ C (cấp): Khô: cấp 4-5, Ẩm: cấp 4-5; Ướt: cấp 4-5 * Trang phục mới 100% | | | |  | bộ |
| 26 | | | **Nón Bảo vệ + Cầu vai**   * Hàng gia công. * Đặc điểm: * Chất liệu: Kaki Dệt Sài Gòn hoặc tương đương. * Màu sắc: xanh đen. * Quy cách: theo yêu cầu của Bệnh viện. | | | |  | bộ |
|  | | |  | | | |  |  |  | | | |